

Lại bàn về xây dựng nông thôn mới ở nước ta

Phạm Thị Hương Dịu*

Khoa Kế toán và Quản trị kinh doanh, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Ngày nhận bài 31/1/2020; ngày chuyển phân biện 4/2/2020; ngày nhận phân biện 16/3/2020; ngày chấp nhận đăng 2/4/2020

Tóm tắt:

Xây dựng nông thôn mới (NTM) ở Việt Nam là quá trình liên tục, xuyên suốt và đã về đích của giai đoạn thứ 2 (2016-2020). Diện mạo nông thôn Việt Nam đã thay đổi căn bản, nhiều vấn đề nổi cộm về kinh tế - xã hội - môi trường được giải quyết tương đối đồng bộ, thu nhập của nông dân tăng lên rõ rệt, người dân nông thôn có phong cách sống mới, vun thu cho các hoạt động mang tính cộng đồng, rất nhiều điển hình xây dựng NTM hoạt động có hiệu quả xuất hiện, nhịp sống trong nông thôn trở nên sôi động... Tuy nhiên, trong việc hướng tới phát triển bền vững, công cuộc xây dựng NTM ở nước ta còn không ít trở ngại cần phải vượt qua. Bằng cách tiếp cận nội quan, sử dụng phương pháp nghiên cứu cây vắn đề, qua phân tích những thông tin tích hợp từ kinh nghiệm, quan sát của mình và các tài liệu thứ cấp chính thống, tác giả đã phân tích 9 vấn đề bức xúc chủ yếu trong quá trình xây dựng NTM ở nước ta. Chỉ có cách làm với tư duy mới, phát huy cao độ ý thức tự chủ của người dân mới có thể tiếp cận tốt các cơ hội phát triển, huy động tốt và tổ chức sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, đảm bảo công cuộc xây dựng NTM tới thắng lợi vẻ vang.

Từ khóa: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, mô hình nông thôn mới, nông thôn, phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới.

Chỉ số phân loại: 5.4

Đặt vấn đề

Xây dựng NTM là một chủ trương kịp thời và phù hợp với những đặc thù về kinh tế, văn hoá, xã hội của nông thôn Việt Nam, do đó, chương trình đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của hầu hết mọi người dân nông thôn và sự tham gia của mọi ngành, mọi cấp từ Trung ương đến địa phương. Đã từ nhiều năm nay, trong các làng quê Việt Nam lại có được một phong trào phát triển sâu rộng, lâu bền và được nhiều người dân quan tâm như cuộc vận động này.

Một thực tế là người dân ở mọi vùng nông thôn đều mong muốn có được một cuộc sống vật chất và tinh thần tốt hơn nhưng họ lại thiếu thốn các điều kiện cần cho điều đó. Phần lớn trong số họ không thể tự mình đơn độc chống chọi trước những thử thách của cuộc sống. Chủ trương xây dựng NTM ra đời đã giải quyết vấn đề trên, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của người dân, qua đó tập hợp được sức mạnh tập thể, huy động triệt để và tập trung sử dụng các nguồn lực trong nông thôn theo quy hoạch phát triển nông thôn (PTNT). Vì vậy cùng với quá trình đổi mới, công cuộc xây dựng NTM đã làm thay đổi một cách căn bản diện mạo nông thôn Việt Nam: cơ cấu kinh tế nông thôn chuyển dịch theo chiều hướng tích cực; nông thôn được phát triển toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội - môi trường; cơ sở hạ tầng, đặc biệt là giao thông nông thôn, trường học, điện, chợ... được nâng cấp, nhiều loại công trình mới như nước sạch, Internet, xử lý rác thải... xuất hiện, các

công trình tâm linh (nghĩa trang nhân dân, đình, chùa...) được chỉnh trang, nâng cấp; lao động nông thôn có nhiều việc làm, các hoạt động liên kết phát triển; rất nhiều điển hình xây dựng NTM hoạt động có hiệu quả xuất hiện, nhịp sống trong nông thôn trở nên sôi động, thu nhập của người dân tăng lên, đời sống nông dân được cải thiện... Điều quan trọng là cơ cấu tiêu dùng trong nông thôn đã thay đổi về chất, người dân nông thôn có phong cách sống mới, vun thu cho các hoạt động mang tính cộng đồng.

Để đi đến quyết đoán này, chúng ta đã phải trải qua một quá trình tìm tòi nghiên cứu các vấn đề lý luận, học hỏi và vận dụng kinh nghiệm quốc tế và từ thực tiễn thực thi các chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn của Đảng và Nhà nước ta. Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn được coi là điểm khởi đầu của chủ trương xây dựng NTM [1]. Xây dựng NTM là một giải pháp quan trọng để thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Trung ương và đã trở thành phong trào thu hút sự tham gia sâu rộng của người dân. Thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TW, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 491/2009/QĐ-TTg về Bộ tiêu chí quốc gia NTM [2]. Trước khi có Quyết định số 491, Bộ Nông nghiệp và PNTN đã tổ chức triển khai xây dựng một số mô hình thí điểm hỗ trợ xây dựng NTM cấp xã và thôn/bản. Ngày 4/6/2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 800/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia

*Email: phamhuongdiu@vnua.edu.vn

A discussion on the new rural development in Vietnam

Thi Huong Diu Pham*

Vietnam National University of Agriculture

Received 31 January 2020; accepted 2 April 2020

Abstract:

New rural development in Vietnam is a continuous, and long-term process, reached the target of the second phase (2016-2020). The rural appearance has radically changed. Many environmental and socio-economic issues have been solved at the same time and the income of farmers has significantly increased. There has also been a change in rural residents' lifestyle and activities towards the community's benefit. Several effective models of the new rural have appeared leading to a more vibrant rural lifestyle. However, there have been lots of obstacles in developing the new rural that need to overcome in the context of new challenges in sustainable development. By using introspective approach, problem tree analysis, observations, and experiences, the author analysed the secondary information accumulated from official documents. Thereby 9 major issues on building Vietnamese new rural areas have been acknowledged to be strongly improved in the coming years. The key solutions for new rural programs in Vietnam are to make a new thinking and promote resident's self-consciousness. Thus, rural people could access good opportunities to mobilise and manage all resources in an effective way bringing the new rural construction to glorious victory.

Keywords: new rural construction, new rural model, rural, rural development, Vietnam's national target program on new rural development.

Classification number: 5.4

(MTQG) về xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020 [3]. Từ kinh nghiệm chỉ đạo thực tiễn, ngày 20/2/2013, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 342/2013/QĐ-TTg về sửa đổi một số tiêu chí tại Quyết định số 491/2009/QĐ-TTg về Bộ tiêu chí quốc gia NTM [4].

Qua 10 năm thực hiện, Chương trình đã tạo ra những chuyển biến toàn diện, to lớn về diện mạo làng quê, phát triển kinh tế và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân nông thôn... Hiện cả nước đã có 4.665 xã (chiếm 52,4%) đạt chuẩn NTM (8 tỉnh đạt 100% xã NTM), bình quân mỗi xã đạt 15,32 tiêu chí NTM... [5].

Nông thôn Việt Nam đang đứng trước những cơ hội phát triển, đặc biệt là sự hòa quyện vào quá trình hội nhập chung của đất nước, nhưng cũng chính từ đây lại xuất hiện những thách thức lớn. Vì vậy đề đẩy mạnh quá trình PTNT, tìm ra các cách tiếp cận phù hợp trong bối cảnh mới, cần phải tiếp tục làm rõ, vận dụng những vấn đề lý luận và thực tiễn trong quá trình xây dựng NTM ở nước ta, đặc biệt là xây dựng NTM cấp cơ sở.

Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp sử dụng trong nghiên cứu này là những phương pháp truyền thống thông dụng. Bên cạnh những thông tin tích lũy từ kinh nghiệm và quan sát của tác giả, thông tin dữ liệu sử dụng trong nghiên cứu này là các dữ liệu thứ cấp từ Văn phòng Điều phối NTM Trung ương và từ một số nguồn khác. Các thông tin dữ liệu được trình bày và phân tích theo phương pháp cây vấn đề. Từ những bất cập nảy sinh trong quá trình thực hiện xây dựng NTM ở Việt Nam và những nguyên nhân được phát hiện, bằng cách tiếp cận nội quan, chúng tôi đưa ra các kết luận làm rõ bản chất của vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những khía cạnh cần giải quyết trong thời gian tới.

Kết quả nghiên cứu và thảo luận

Thực tiễn quá trình xây dựng NTM ở nước ta nảy sinh không ít bất cập cần quan tâm giải quyết. Những vấn đề bức xúc chủ yếu trước mắt cần hoàn thiện theo chúng tôi là: i) Hoàn thiện chiến lược xây dựng NTM; ii) Tổng kết phân loại, đánh giá các mô hình NTM; iii) Hình thành quỹ xây dựng NTM cấp cơ sở; iv) Phân bổ kinh phí từ ngân sách nhà nước; v) Tạo lập môi trường kinh doanh trong nông thôn; vi) Đào tạo nguồn nhân lực cho xây dựng NTM; vii) Xây dựng văn hóa cộng đồng nông thôn; viii) Phát huy tính tự chủ của người dân; ix) Bài trừ các hủ tục lạc hậu và kiên quyết chống sự xâm nhập của những tiêu cực xã hội.

Hoàn thiện chiến lược xây dựng NTM

Chiến lược xây dựng NTM là vấn đề trước tiên cần thảo luận vì nó thể hiện tính bao quát của Chương trình phát triển NTM, có tính đến mọi khía cạnh trong lộ trình phát triển.

Chiến lược xây dựng NTM được xây dựng cho một quốc gia, từng vùng hay từng địa phương. Chiến lược xây dựng NTM của một địa phương có thể được xây dựng do bản thân người dân địa phương hoặc do tư vấn/chỉ đạo từ bên ngoài nhưng nhất thiết *phải được xây dựng trên cơ sở tiếp nhận ý kiến tham gia đóng góp của người dân địa phương*.

Chiến lược xây dựng NTM với hai nội dung cơ bản là i) Xác định mục tiêu cơ bản và mục tiêu chủ yếu cho từng giai đoạn phát triển và ii) Xác định các giải pháp cơ bản cho cả quá trình xây dựng NTM và cho từng giai đoạn phát triển. Chiến lược xây dựng NTM có thể được điều chỉnh khi có những biến cố lớn xảy ra ngoài tầm kiểm soát. Mọi nội dung trong chiến lược xây dựng NTM phải được xây dựng chi tiết, dựa trên các căn cứ có tính khoa học cao, phù hợp với thực tiễn, đáp ứng sự phát triển trước mắt và phải tính đến tương lai phát triển lâu dài, có liên quan tới phạm vi ngoài làng xã, kể cả các quan hệ quốc tế.

Vấn đề xác định chiến lược xây dựng NTM cấp cơ sở ở nước ta chưa được quan tâm một cách thỏa đáng. Tuy tất cả các xã đều có Đề án xây dựng NTM (thực chất là bản chiến lược xây dựng NTM của địa phương) nhưng đều được chỉ đạo từ cấp huyện. Dân ta có thói quen là luôn trông chờ và chấp hành tốt mọi chủ trương, hướng dẫn từ cấp trên nên mọi Đề án xây dựng NTM của các xã (được các huyện chỉ đạo xây dựng và được duyệt gần như trong cùng một thời điểm) đều được người dân chấp thuận.

Trên thực tế, mỗi địa phương có điểm xuất phát và điều kiện xây dựng NTM khác nhau và được hưởng sự hỗ trợ khác nhau nên việc làm đồng loạt về xây dựng Đề án xây dựng NTM cấp cơ sở chắc hẳn sẽ không tránh khỏi xem nhẹ ý kiến đề xuất, tham gia đóng góp của người dân địa phương, đặc biệt là các ý tưởng ban đầu của họ. Vì vậy, việc hoàn thiện chiến lược xây dựng NTM cấp cơ sở trên cơ sở tiếp tục tiếp nhận ý kiến tham gia đề xuất của chính người dân địa phương được đặt ra như một yêu cầu tất yếu.

Tổng kết phân loại, đánh giá các mô hình NTM

Thời gian qua, các điển hình NTM xuất hiện khá nhiều ở các địa phương và có đóng góp to lớn trong công cuộc xây dựng NTM. Tuy nhiên, hầu như các điển hình đều được hình thành từ sự tác động hoặc gợi mở từ các nhân tố bên ngoài nên đôi lúc còn mang tính hình thức, thụ động, phong trào. Các mô hình được chọn là điểm chỉ đạo của Trung ương/tỉnh/huyện thường có kết quả thấy rõ nhưng còn lại phần lớn là chuyển biến chậm, cá biệt có nơi xuất hiện các hiện tượng tiêu cực xã hội.

Ở những nơi có điều kiện phát triển các dịch vụ thương mại, hầu như các mô hình dịch vụ hình thành một cách tự phát, thiếu quy hoạch, khó quản lý. Dân ta nắm luật pháp không chắc, phần lớn hành động khá tùy tiện, trong khi đó

việc quản lý, kiểm soát của các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương bị xem nhẹ, giải quyết của cán bộ thường theo cảm tính nên thiếu tính bền vững trong phát triển các mô hình dịch vụ; các mô hình làng nghề tiếp tục phát triển với những khó khăn về tiêu thụ sản phẩm và đặc biệt là xử lý chất thải. Tình trạng ô nhiễm môi trường xảy ra tương đối nghiêm trọng tại các làng nghề và các nơi chịu ảnh hưởng của các khu công nghiệp, các nơi chăn nuôi tập trung, chế biến nông sản; tại các vùng thuần nông, cơ cấu kinh tế vẫn trong tình trạng trì trệ, chuyển dịch gặp nhiều khó khăn, chưa gọi mở được các mô hình thích hợp cho các vùng nông thôn rộng lớn này; tại các vùng sâu, vùng xa và các vùng đặc biệt khó khăn, mặc dù có sự đầu tư lớn của Nhà nước nhưng phần lớn hiệu quả kinh tế mang lại còn thấp, sinh kế của người dân còn gặp nhiều khó khăn... Từ đó việc tổng kết để phân loại, đánh giá các mô hình NTM trở nên quan trọng.

Khi xác định mô hình, không nên suy nghĩ theo cảm tính mà phải thấy mô hình xây dựng NTM chứa đựng nội hàm quan trọng không chỉ đơn thuần là sự phát triển kinh tế nông thôn mà còn là mục tiêu PTNT dài hạn cùng việc sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và sự biến đổi về chất của quá trình PTNT.

Các mô hình NTM ở nước ta nên được xây dựng trên cơ sở tổng kết, phân loại, đặc biệt theo nguồn hình thành như dựa vào ưu thế tài nguyên thiên nhiên; dựa vào ưu thế vị trí giao lưu kinh tế; dựa vào ưu thế kết nối thị trường; dựa vào ưu thế phát triển tại các làng nghề; dựa vào ưu thế tổ chức lịch sử - xã hội - nhân văn; mô hình NTM tại các vùng thuần nông và mô hình NTM tại những vùng đặc biệt khó khăn. Về chi tiết các mô hình trên cần được thể hiện dưới nhiều hình thức đa dạng khác nhau ở các vùng/miền/địa phương.

Hình thành quỹ xây dựng NTM cấp cơ sở

Trong thời gian qua, tại mọi vùng nông thôn, dù nhiều hay ít đều có những hỗ trợ vốn của Nhà nước cho các hoạt động khác nhau, được quản lý bởi các bộ phận chức năng khác nhau. Từ đó có sự chồng chéo trong việc quản lý, phân bổ và sử dụng vốn. Từ khi thực hiện Chương trình xây dựng NTM, nguồn vốn cho PTNT lại càng đa dạng. Vốn cho PTNT và xây dựng NTM tại các làng xã được hình thành từ các nguồn khác nhau, trong đó có nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, từ đóng góp của người dân và từ các nguồn khác. Vì vậy để bảo đảm tính hiệu quả trong huy động, quản lý, phân bổ và sử dụng vốn, cần thống nhất tập trung về một đầu mối, đó là *Quỹ xây dựng NTM*. Đây cũng là câu trả lời cho bài toán “lồng ghép” các chương trình PTNT.

Việc hình thành Quỹ xây dựng NTM không thể tùy tiện mà Quỹ phải được thành lập theo quy định của các văn bản pháp quy, được sự đồng thuận của người dân, được huy động, phân bổ, sử dụng theo nguyên tắc tài chính hiện hành và quy ước nội bộ của cộng đồng nông thôn trong sự giám

sát chặt chẽ của cộng đồng. Cơ cấu của Quỹ bao gồm cả tiền vốn và hiện vật. Quỹ cần được sử dụng một cách công khai, minh bạch theo các phương án được xây dựng chi tiết, bảo đảm cơ sở khoa học và mang tính thực tiễn cao.

Phân bổ kinh phí từ ngân sách nhà nước

Kinh phí từ ngân sách nhà nước (từ Trung ương, tỉnh/thành phố, quận/huyện/thị xã, sau đây xin gọi tắt là Trung ương, tỉnh, huyện) phân bổ cho các xã được nêu cụ thể trong các văn bản của Nhà nước ở từng cấp. Các xã được chọn làm điểm xây dựng NTM của Trung ương, tỉnh, huyện nhận được sự hỗ trợ nhiều hơn từ ngân sách nhà nước nên mức độ hoàn thành và tiến độ hoàn thành các tiêu chí xây dựng NTM tốt hơn, nhanh hơn. Đối với các xã còn lại, khả năng tạo nguồn cho ngân sách xã có khác nhau. Ở những nơi có vị trí giao lưu kinh tế thuận lợi, giá chuyển nhượng đất cao, nguồn ngân sách sẽ phong phú hơn, trong khi đó ở các xã có vị trí không thuận lợi hay các xã thuần nông, việc tạo nguồn cho ngân sách xã có khó khăn hơn. Điều bất cập này cần phải được quan tâm giải quyết từ sự thay đổi trong chính sách hỗ trợ kinh phí của Nhà nước, Nhà nước cần có cơ chế giúp tạo nguồn ngân sách ở các địa phương khó khăn, bảo đảm tương đối công bằng về phân bổ ngân sách nhà nước.

Mặt khác, tuy cơ chế phân bổ kinh phí từ ngân sách nhà nước là rõ ràng nhưng trên thực tế, có sự khác biệt về phân bổ kinh phí cho các địa phương từ các dự án của Nhà nước. Những địa phương có dự án (bằng nhiều hình thức khác nhau) sẽ thu hút được một nguồn kinh phí lớn hơn. Tuy không bàn đến vấn đề hợp lý trong phân bổ dự án, nhưng người dân thường cho rằng có được dự án là “tài gọi dự án” của lãnh đạo địa phương hay là một sự ân huệ nào đó. Và ngược lại, ở những nơi không có dự án, người dân hay phàn nàn về sự “kém cỏi” của lãnh đạo địa phương mình trong việc “gọi” dự án hay là “số phận hẩm hiu” của địa phương mình khi không được hưởng sự ân huệ nào đó. Vì vậy, nên chăng có sự rà soát tổng thể để mọi địa phương đều có thể được hưởng lợi một cách tương đối công bằng qua phân bổ các dự án sử dụng ngân sách nhà nước.

Tạo lập môi trường kinh doanh trong nông thôn

Có thể coi môi trường kinh doanh trong nông thôn là tổng hợp tình trạng về các yếu tố cấu thành cho kinh doanh trong nông thôn, bao gồm i) Hệ thống thể chế chính sách nhà nước cùng cơ chế chỉ đạo thực hiện các chính sách PTNT và ii) Các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương và kết quả/hiệu quả sử dụng chúng dưới tác động của các nhân tố khách quan như biến đổi khí hậu, cơ chế kinh tế thị trường, biến động của kinh tế thế giới, sự phát triển của khoa học và công nghệ... đến các hoạt động kinh doanh.

Hiện tại môi trường kinh doanh trong nông thôn Việt Nam chưa thực sự thu hút đầu tư kinh doanh, quan hệ liên

kết “4 nhà” chưa phát triển mạnh mẽ và ổn định ở các vùng nông thôn. Mặc dù đã có một số chính sách khuyến khích đầu tư trong nông thôn nhưng các doanh nghiệp chưa thực sự mặn mà với môi trường đầu tư nông thôn vì i) Cơ sở hạ tầng trong nông thôn còn yếu kém; ii) Kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp thường chịu tác động xấu do tự nhiên gây ra, dẫn đến hiệu quả đầu tư thấp và chịu nhiều rủi ro; iii) Ý thức tôn trọng thực hiện hợp đồng của nông dân và doanh nghiệp còn thấp, cơ chế ràng buộc giữa nông dân và doanh nghiệp trong cam kết thực hiện hợp đồng còn lỏng lẻo, dẫn đến tình trạng không ổn định trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; iv) Chế tài xử lý vi phạm hợp đồng chưa nghiêm, hợp đồng dễ bị phá bỏ, gây thiệt hại hoặc cho doanh nghiệp hoặc cho nông dân; v) Doanh nghiệp chưa đủ sức mạnh toàn diện để hỗ trợ nông dân; vi) Cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp chưa rõ ràng, thủ tục rườm rà và vii) Chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư trong nông thôn chưa đủ sức thuyết phục.

Quan hệ liên kết với doanh nghiệp là xu thế phát triển tất yếu, hướng kinh tế nông thôn vào quỹ đạo phát triển của một nền kinh tế hàng hóa và kết nối thị trường nhằm sử dụng đầy đủ và có hiệu quả mọi nguồn lực, trước hết là lao động và đất đai trong nông thôn, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tiến bộ. Vì vậy tạo môi trường kinh doanh nông thôn, “dọn đường” cho doanh nghiệp vào đầu tư kinh doanh trong nông thôn là một yêu cầu đặt ra trong quá trình xây dựng NTM.

Đào tạo nhân lực cho xây dựng NTM

Ở nước ta, cán bộ chủ chốt trong xây dựng NTM cấp cơ sở là những người trong Ban Thường vụ Đảng ủy xã, Thường trực UBND xã. Đó là bộ phận lãnh đạo đầu não, tiếp nhận các ý tưởng, các cơ hội xây dựng NTM, từ đó xây dựng nên những mục tiêu có tính chất chiến lược và đưa ra những giải pháp cơ bản cho xây dựng NTM của địa phương mình. Đây cũng là những người trực tiếp quản lý, chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng NTM tại địa phương. Tham gia chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng NTM còn có các công chức chuyên môn và các tổ chức chính trị - xã hội trong nông thôn. Hầu hết cán bộ chủ chốt ở nông thôn là những người làm việc kiêm nhiệm với mức lương, phụ cấp thấp, công việc giải quyết đa dạng, mất nhiều thời gian, trong khi đó họ thường là những chủ hộ nên sự quan tâm đến công việc chung có phần bị hạn chế. Mặt khác, trình độ quản lý của cán bộ ở nông thôn còn yếu nên bị hạn chế trong giải quyết các công việc có tính chất chiều sâu, trong khi việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ còn không ít tồn tại. Sự coi trọng và chương trình đào tạo cán bộ chuyên cho PTNT của Hàn Quốc là một bài học cụ thể cho chúng ta. Khi nhận ra tầm quan trọng của người đứng đầu dự án, sau một năm triển khai phong trào “*Saemaulundong*” (làng mới), Chính phủ Hàn Quốc đã thành lập “*Viện đào tạo lãnh đạo*

Saemaul” và sau này trở thành “*Học viện Trung ương bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo đổi mới nông thôn*”. Trong chương trình này, mỗi xã được cử 1 cán bộ đi học. Khóa học nhấn mạnh vào sự cống hiến quên mình và nêu gương cho quần chúng của người lãnh đạo [6].

Vì vậy, “cần có chính sách hỗ trợ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong lĩnh vực xây dựng NTM các cấp (nhất là cấp xã), trong đó cần tính đến cán bộ chuyên trách (một phó chủ tịch phụ trách về NTM) để có điều kiện pháp lý trong định hướng chỉ đạo và điều hành NTM trong thời gian tới” [7].

Phần lớn lao động nông thôn nước ta là lao động thủ công, trình độ tay nghề thấp nên sản phẩm của nông hộ là sản phẩm cấp thấp, không có thương hiệu, không được tiêu chuẩn hóa, khả năng tiếp cận thị trường kém. Việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn đã được tiến hành rộng khắp theo Quyết định 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” nhưng hiệu quả chưa cao, phần lớn các lao động nông thôn, đặc biệt là lao động thuộc diện chính sách, đi học nhưng không có định hướng nghề mà chủ yếu là để nhận được lượng kinh phí ít ỏi của Đề án. Vì vậy, phương án dạy nghề và chuyển đổi nghề cho lao động nông thôn cần được xem xét lại một cách kỹ lưỡng. Điều đó rất phù hợp với chủ trương đưa nước ta tránh được “bẫy thu nhập trung bình”.

Xây dựng văn hóa cộng đồng nông thôn

Cộng đồng là tổ chức tự nguyện của người dân. Các mối quan hệ trong nông thôn đan xen và gắn kết ở các mức độ khác nhau, đem lại những lợi ích kinh tế, xã hội khác nhau cho từng cá nhân hay nhóm cư dân/cộng đồng nào đó. Ý thức xây dựng cộng đồng của người dân sẽ làm cho mọi hoạt động trở nên lành mạnh, đem lại lợi ích chung, hạn chế những hoạt động vì lợi ích riêng rẽ, cục bộ gây hại tới lợi ích cộng đồng.

Văn hóa cộng đồng trong công cuộc xây dựng NTM kế thừa tinh hoa văn hóa truyền thống tốt đẹp của nông thôn như quan hệ tương thân tương ái, có nhau khi “tắt lửa tối đèn”, hài lòng với những nền nếp trong hương ước, gia phong..., được phát triển trong sự lớn mạnh của các tổ chức chính trị - xã hội nông thôn. Văn hóa cộng đồng thể hiện ở ý thức tự giác chấp hành luật pháp và quy ước của cộng đồng. Trong công cuộc xây dựng NTM, các quy định chung của cộng đồng được xây dựng trên cơ sở ý kiến đóng góp của người dân. Ý thức xây dựng cộng đồng của người dân là một nhân tố tinh thần, ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình xây dựng NTM, tạo thành một động lực giúp cho người dân đồng tâm vượt qua khó khăn, tự giải quyết các công việc của cộng đồng, được coi là điều kiện tinh thần không thể thiếu trong cuộc sống của người dân nông thôn. Vì vậy trong quá trình xây dựng NTM, cần xác định rõ vai trò của

văn hóa cộng đồng. Đây là một nét mới, nâng tầm các quan hệ truyền thống tốt đẹp, vốn đã có lâu đời trong nông thôn Việt Nam.

Xây dựng tốt văn hóa cộng đồng sẽ kích thích sự đóng góp với ý thức tự giác của người dân. Sự sẵn sàng đóng góp của người dân những khi cần thiết sẽ lôi cuốn người khác cùng đóng góp, giúp giải quyết tốt và kịp thời các công việc chung và không gây nên những bất ổn mỗi khi gặp khó khăn. Văn hóa cộng đồng sẽ làm hài hòa quan hệ ứng xử gia đình và xã hội. Thái độ ứng xử chuẩn mực tạo nên sự gắn kết trong cộng đồng nông thôn, xóa đi những mâu thuẫn vụn vặt, sẽ tập trung vào các hoạt động thiết thực nhằm làm cho cuộc sống nông thôn trở nên văn minh hơn. Văn hóa cộng đồng sẽ phát huy lòng tự hào về truyền thống quê hương, về tổ chức tốt đẹp riêng có của làng quê mình, có tác dụng giáo dục lòng yêu quê hương cho các thế hệ sau.

Phát huy tính tự chủ của người dân

Thực ra lúc đầu “*Saemaulundong*” của Hàn Quốc không phải là kế hoạch lớn của Chính phủ, cũng không phải là cuộc vận động mang tính lý luận bài bản nhưng qua triển khai thực tế sau 3 năm, Chính phủ Hàn Quốc nhận thấy phong trào sẽ thất bại nếu không có sự nỗ lực của người dân. Hay cách khác, nội lực từ tự chủ là 1 trong 3 thành tố quyết định sự thành công của phong trào “Chăm chỉ - Tự lực - Hợp tác” [6]. Đây là một bài học vô cùng quý báu về phát huy tính tự chủ của người dân trong xây dựng NTM. Chúng ta thực hiện tốt phương châm “Dân biết, Dân bàn, Dân làm, Dân kiểm tra” (và có nhiều ý kiến đề nghị nên thêm “Dân đóng góp và Dân hưởng”) nhưng đối với công cuộc xây dựng NTM, điều đầu tiên cần quan tâm phải là *Dân đề xuất* thì lại chưa được đề cập đến một cách rõ nét.

Về cách thức triển khai Chương trình trong thời gian tới, nguyên Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ, nguyên Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình MTQG về xây dựng NTM cho rằng, người dân phải là chủ thể thực hiện và theo quan điểm nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ. Hiện tại, công việc về xây dựng NTM tại các địa phương còn khá bề bộn. Chỉ có dựa vào sức dân chúng ta mới hoàn thành được sự nghiệp xây dựng NTM. Và cách làm đúng đắn nhất, hiệu quả nhất vẫn là phải phát huy cao độ tính tự chủ của người dân. Vì vậy, vấn đề “*Dân đề xuất*” cần được coi trọng.

Bài trừ các hủ tục lạc hậu và kiên quyết chống sự xâm nhập của những tiêu cực xã hội

Mặt trái của kinh tế thị trường, đặc biệt là tiêu cực về đạo đức đang từng bước xâm nhập vào các vùng nông thôn, dẫn đến những hậu quả đáng tiếc. Vấn đề này càng trầm trọng khi có sự thỏa hiệp hay tiếp tay của những cán bộ biến chất, suy đồi về đạo đức. Những tiêu cực này đã xâm hại đến cuộc sống bình yên của người dân nông thôn, gây nên

xáo trộn, bất ổn trong nông thôn, cản trở quá trình xây dựng NTM. Vì vậy đi đôi với việc bài trừ các hủ tục lạc hậu, cần kiên quyết ngăn chặn và chống lại sự xâm nhập của những tiêu cực xã hội vào nông thôn. Để làm được điều đó, trước hết cần nâng cao nhận thức và xây dựng lối sống văn hóa lành mạnh trong cộng đồng NTM, đồng thời cần tìm ra cách giải quyết hợp tình hợp lý đối với các trường hợp cụ thể. Đây là việc làm kiên trì, kết hợp nhiều cách làm phong phú, cần có sự vào cuộc tích cực, thường xuyên của cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội và chính quyền khi cần thiết.

Thay lời kết

NTM trong tương lai là một vấn đề lớn, không thể không có những nghiên cứu kỹ lưỡng và toàn diện. Tuy nhiên có thể nói, các hoạt động chủ yếu về xây dựng NTM trong tương lai là tập trung vào việc tiếp tục phấn đấu để đạt mục tiêu của *Chương trình MTQG xây dựng NTM*, kể cả đơn vị đạt hay chưa đạt các tiêu chí về NTM.

Về nhận thức phải thấy rõ, đây là sự nghiệp của dân, phải *do dân đề xuất và thực hiện*. Vì vậy cần phát huy cao độ tinh thần tự lực tự cường, tránh ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ từ bên ngoài. Mặt khác cũng cần phải thấy rằng, đây là một quá trình gian nan, đầy khó khăn, cần có quyết tâm cao mới mong đạt được thành công, để động viên mọi người có ý chí vươn lên, phấn đấu cho mục tiêu cao đẹp. Trong chi đạo không nên nôn nóng mới có thể có cách tiếp cận phù hợp để tiếp thu tốt kinh nghiệm quý báu của quốc tế và các điển hình tiên tiến thực tiễn trong nước.

Về quan điểm, cần đưa NTM ngang tầm hội nhập, giúp người dân nông thôn Việt Nam có trình độ và điều kiện tiếp cận với quá trình hội nhập một cách toàn diện, chia sẻ các ý tưởng về kết nối thị trường, ứng dụng khoa học và công nghệ hiện đại, phát triển bền vững, phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường... nhằm i) làm cho hoạt động của người dân nông thôn trở nên chuẩn mực, bắt kịp và ăn nhập với các thông lệ của cộng đồng quốc tế; ii) mở đường cho việc tham gia, kết nối vào chuỗi giá trị sản phẩm của thị trường thế giới, iii) có thể quảng bá văn hóa truyền thống. Theo đó, mọi lĩnh vực sản xuất và đời sống phải được phát triển dựa trên cơ sở khoa học và công nghệ, người dân nông thôn phải tiếp cận được và được hưởng một cuộc sống văn minh, hiện đại, và một điều đáng lưu ý là sự khang trang, văn minh của NTM phải hòa quyện và phát huy được bản sắc văn hóa dân tộc với những thuần phong mỹ tục truyền thống trong nông thôn, làm đẹp cảnh quan với môi trường sống xanh - sạch - đẹp.

Về cách làm, cần tiếp tục hoàn thành yêu cầu của

Chương trình MTQG về xây dựng NTM. Để mọi hoạt động mang tính chuẩn mực, các kiến nghị đối với Trung ương là cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện các vấn đề về lý luận, trước hết là các *nội dung xây dựng NTM*, xác định đúng các *nhân tố ảnh hưởng đến xây dựng NTM*, và *tổng kết phân loại, đánh giá các mô hình NTM*, kịp thời *bổ sung, điều chỉnh* các tiêu chí, đặc biệt chú ý đến *đặc điểm từng vùng/miền*; các vấn đề bất cập trong thực tiễn cần phải được *tổng kết* ở từng cấp độ hành chính nhằm kịp thời đưa ra các giải pháp cải thiện tình hình.

Xây dựng NTM là một chủ trương lớn, tiêu tốn nhiều nguồn lực và có liên quan đến mọi ngành, mọi cấp nên ngoài việc phát huy tính tự lập tự cường của người dân, cần có hỗ trợ mạnh mẽ hơn từ Chính phủ. Thành tựu xây dựng NTM ở nước ta trong thời gian qua thật đáng khích lệ nhưng công việc trước mắt còn khá ngổn ngang, những phần “dễ” chúng ta đã hoàn thành tương đối thuận lợi, còn lại là những phần “khó” với những trở ngại cần phải vượt qua trong bối cảnh có nhiều thách thức mới. Chỉ có cách làm với tư duy mới, quyết tâm cao và chuẩn mực, sáng tạo... trên cơ sở phát huy cao độ ý thức tự chủ của người dân mới có thể tiếp cận tốt các cơ hội phát triển, huy động tốt và tổ chức sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, đang đưa công cuộc xây dựng NTM đến thắng lợi vẻ vang.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) (2008), *Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn*.
- [2] Thủ tướng Chính phủ (2009), *Quyết định số 491/2009/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 về Bộ tiêu chí quốc gia NTM*.
- [3] Thủ tướng Chính phủ (2010), *Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 4/6/2010 phê duyệt Chương trình MTQG về xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020*.
- [4] Thủ tướng Chính phủ (2013), *Quyết định số 342/2013/QĐ-TTg ngày 20/2/2013 về sửa đổi một số tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia NTM*.
- [5] Bạch Quốc Khang (2020), “Cách tiếp cận xây dựng nông thôn mới - Chìa khóa thành công trong 10 năm qua”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*, **1-2**, tr.42-45.
- [6] Phạm Xuân Liêm (2014), “Phong trào Saemaulundong và mô hình làng mới ở Hàn Quốc”, *Tạp chí Kiến trúc Việt Nam*, **5**, tr.45-52.
- [7] Chính phủ (2015), *Xây dựng NTM cần chính sách mới*, http://nongthonmoi.gov.vn/vn/tintuc/Lists/vanhoaxahoi/View_Detail.aspx?ItemID=7.